

Số: ~~2085~~ KH-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày 16 tháng 9 năm 2020

**KẾ HOẠCH**  
**Phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn**  
**thành phố Lai Châu, giai đoạn 2020 - 2025**

Căn cứ Quyết định số 1227/QĐ-UBND ngày 03/9/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt Kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2020 - 2025.

UBND thành phố xây dựng Kế hoạch phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn thành phố Lai Châu, giai đoạn 2020 - 2025 như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Chủ động giám sát phát hiện sớm, cảnh báo, áp dụng kịp thời, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP); áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh nhằm giảm thiểu tổn thất về kinh tế, phát triển ngành chăn nuôi ổn định, bền vững, bảo vệ môi trường sinh thái, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và góp phần phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- Trên 50% xã, phường không có bệnh DTLCP trong 02 năm đầu thực hiện Kế hoạch; trên 70% xã, phường không có bệnh DTLCP trong 02 năm tiếp theo và trên 85% xã, phường không có bệnh DTLCP trong 02 năm cuối thực hiện Kế hoạch.

- Xây dựng thành công 02 cơ sở chăn nuôi lợn an toàn bệnh DTLCP trên địa bàn.

- 100% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô lớn, trên 80% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô vừa và trên 60% cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ (theo quy định tại Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ) áp dụng các biện pháp chăn nuôi lợn an toàn sinh học.

**II. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH**

**1. Chăn nuôi lợn an toàn sinh học**

- 100% cơ sở chăn nuôi thực hiện kê khai, cập nhật, khai báo hoạt động chăn nuôi với chính quyền cơ sở; các cơ sở chăn nuôi lợn phải đảm bảo khoảng cách an toàn trong chăn nuôi trang trại theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Luật Chăn nuôi và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 23/11/2019 của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn.

- Áp dụng nghiêm ngặt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt: Cách ly, vệ sinh, sát trùng bằng hóa chất, vôi; đầu tư, nâng cấp cơ sở

vật chất, dụng cụ chăn nuôi bảo đảm áp dụng có hiệu quả các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, cụ thể:

+ Đối với cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô nhỏ, vừa và chăn nuôi nông hộ: Thực hiện theo nội dung Công văn số 5329/BNN-CN ngày 25/7/2019 của Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc tăng cường một số biện pháp kỹ thuật tổng hợp về an toàn sinh học trong chăn nuôi lợn để phòng, chống DTLCP.

+ Cơ sở chăn nuôi trang trại quy mô lớn: Thực hiện theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 01-14:2010/BNNPTNT về điều kiện trại chăn nuôi lợn an toàn sinh học ban hành theo Thông tư số 04/2010/TT-BNNPTNT ngày 15/01/2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Sử dụng thức ăn dùng cho chăn nuôi có nguồn gốc rõ ràng, đạt tiêu chuẩn theo quy định; hạn chế tối đa việc sử dụng thức ăn thừa, tái chế từ nhà hàng, khách sạn. Trường hợp sử dụng thức ăn thừa phải xử lý nhiệt để diệt được mầm bệnh trong thức ăn; đồng thời vệ sinh, sát trùng dụng cụ chứa đựng thức ăn trước và sau khi đưa vào khu vực chăn nuôi.

## **2. Tổ chức nuôi tái đàn lợn**

### **2.1. Nguyên tắc nuôi tái đàn lợn**

- Chỉ nuôi tái đàn lợn tại cơ sở chăn nuôi lợn chưa bị bệnh DTLCP hoặc tại cơ sở có bệnh nhưng đã qua 21 ngày và không tái phát bệnh DTLCP; bảo đảm các biện pháp an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh.

- Đối với các xã, phường chưa công bố hết bệnh DTLCP, chỉ được nuôi tại cơ sở tập trung chưa bị bệnh DTLCP hoặc đã được chứng nhận an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học, được cấp chứng nhận VietGAHP, GlobalGAP hoặc được chính quyền cơ sở, cơ quan thú y địa phương xác nhận đáp ứng đủ yêu cầu an toàn dịch bệnh để tái đàn, tăng đàn.

### **2.2. Yêu cầu đối với cơ sở nuôi tái đàn lợn**

- Tổ chức, cá nhân chăn nuôi lợn phải kê khai với chính quyền cơ sở trước khi thực hiện việc nuôi tái đàn lợn, tăng đàn theo quy định của Luật Chăn nuôi và Thông tư số 23/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Có chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi, con giống, thức ăn nước uống, chăm sóc, nuôi dưỡng, vệ sinh thú y và các biện pháp quản lý cơ sở chăn nuôi theo các quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y hoặc đã được chứng nhận cơ sở an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, VietGAHP, GlobalGAP.

- Đối với các cơ sở chăn nuôi có quy mô lớn định kỳ lấy mẫu môi trường, nước, chất thải.... xét nghiệm khẳng định không có vi rút DTLCP.

### **2.3. Các bước nuôi tái đàn lợn**

- Nuôi chỉ báo (chỉ tiêu nuôi để dự báo) với số lượng hợp lý, phù hợp với công suất nuôi của cơ sở để bảo đảm không có dịch bệnh tái phát trong khoảng thời gian ít nhất 21 ngày.



- Hằng ngày theo dõi, giám sát chặt chẽ số lợn nuôi chỉ báo trong thời gian ít nhất 21 ngày; trường hợp cần thiết lấy mẫu xét nghiệm phát hiện mầm bệnh DTLCP (chủ cơ sở có thể tự lấy dưới sự hướng dẫn, giám sát của cán bộ thú y hoặc cán bộ thú y cơ sở thực hiện việc lấy mẫu). Trường hợp nghi lợn bị bệnh, phải khai báo ngay cho chính quyền, cơ quan thú y và áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

- Sau khi nuôi chỉ báo ít nhất 21 ngày, nếu lợn không có biểu hiện bệnh hoặc mẫu xét nghiệm cho kết quả âm tính với bệnh DTLCP (áp dụng đối với trường hợp lấy mẫu xét nghiệm), thực hiện nuôi tái đàn thận trọng và có thể nuôi đạt 100% quy mô chăn nuôi của cơ sở.

2.4. UBND các xã, phường có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp tổ chức kiểm tra, xác nhận điều kiện nuôi tái đàn; tăng cường việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình chăn nuôi và công tác phòng, chống dịch bệnh.

### **3. Giám sát dịch bệnh**

3.1. Giám sát chủ động: Chủ cơ sở nuôi lợn, thú y viên cơ sở chủ động theo dõi, giám sát đàn lợn. Trường hợp phát hiện lợn bệnh, nghi mắc bệnh DTLCP, lợn chết không rõ nguyên nhân hoặc lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc thì báo Trung tâm dịch vụ nông nghiệp lấy mẫu để xét nghiệm bệnh DTLCP trước khi xử lý tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

#### **3.2. Giám sát bị động**

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức lấy mẫu để xét nghiệm vi rút DTLCP, chẩn đoán phân biệt đối với: Đàn lợn nuôi có biểu hiện nghi ngờ bệnh DTLCP; đàn lợn nghi có tiếp xúc với đàn lợn mắc bệnh DTLCP và điều tra xác định nguyên nhân nếu nghi đàn lợn bị bệnh DTLCP.

- Điều tra ổ dịch, truy tìm nguồn bệnh: Trung tâm dịch vụ nông nghiệp phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tiến hành điều tra ổ dịch (hộ, cơ sở chăn nuôi bị nhiễm DTLCP). Việc điều tra ổ dịch được triển khai tối thiểu 21 ngày trở về trước (trước khi xuất hiện dấu hiệu lâm sàng tại ca bệnh đầu tiên) và sẽ tiếp tục kéo dài đến thời điểm áp dụng các biện pháp kiểm soát ổ dịch.

### **4. Tiêu hủy lợn mắc bệnh, nghi mắc bệnh DTLCP**

- Tiêu hủy toàn bộ lợn mắc bệnh, lợn chết, lợn có kết quả xét nghiệm dương tính với mầm bệnh DTLCP.

- Biện pháp tiêu hủy: Thực hiện việc tiêu hủy lợn mắc bệnh DTLCP bằng biện pháp chôn lấp theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Đối với lợn khỏe mạnh tại cơ sở có lợn mắc bệnh DTLCP hoặc tại các cơ sở chưa có lợn mắc bệnh nhưng nằm trong vùng dịch khi có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP có thể được vận chuyển, giết mổ theo hướng dẫn tại điểm 5.2 và điểm 6.4, Mục II của Kế hoạch.

## **5. Kiểm soát vận chuyển, buôn bán lợn, sản phẩm từ lợn**

### **5.1. Trong trường hợp không có bệnh DTLCP**

- Tổ chức kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển lợn và sản phẩm lợn tại chỗ: Thực hiện nghiêm các quy trình kiểm dịch vận chuyển, các quy định, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; vệ sinh và phun thuốc sát trùng các phương tiện vận chuyển và người tham gia vận chuyển.

- Phối hợp xử lý theo quy định của pháp luật đối với tất cả các lô hàng lợn, sản phẩm lợn nhập lậu, không rõ nguồn gốc bị bắt giữ.

### **5.2. Trong trường hợp có bệnh DTLCP**

- Đối với lợn khỏe mạnh trong cùng ô chuồng, dãy chuồng có lợn mắc bệnh, lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP thì được vận chuyển để tiêu thụ tại địa bàn thành phố.

- Đối với lợn khỏe mạnh tại ô chuồng, dãy chuồng chưa có lợn mắc bệnh, lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP được vận chuyển để nuôi hoặc tiêu thụ thuộc địa bàn cấp tỉnh.

- Cơ sở chăn nuôi đã được công nhận an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học hoặc đã tham gia chương trình giám sát, lấy mẫu có kết quả xét nghiệm âm tính các bệnh (bao gồm cả bệnh DTLCP), lợn không có triệu chứng của bệnh DTLCP trong vòng 21 ngày trước thời điểm vận chuyển, được phép vận chuyển ra khỏi vùng có dịch theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh.

- Việc vận chuyển lợn, sản phẩm lợn được thực hiện theo quy định pháp luật về thú y trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## **6. Quản lý giết mổ lợn và việc tiêu thụ các sản phẩm thịt lợn**

### **6.1. Yêu cầu đối với cơ sở giết mổ lợn**

- Cơ sở giết mổ động vật tập trung (nếu có): Phải bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thú y và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia yêu cầu vệ sinh thú y đối với cơ sở giết mổ động vật tập trung (QCVN 01-150:2017/BNNPTNT ban hành kèm theo Thông tư số 13/2017/TT-BNNPTNT ngày 20/6/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); được thẩm định, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; có nhân viên thú y thực hiện việc kiểm soát giết mổ theo Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y

- Cơ sở giết mổ nhỏ lẻ: phải bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định tại khoản 2 Điều 69 Luật Thú y và được cơ quan chuyên môn tăng cường công tác quản lý hoạt động giết mổ lợn ngay tại cơ sở.

### **6.2. Yêu cầu đối với lợn được đưa vào giết mổ**



- Bảo đảm theo quy định tại Điều 4, Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

- Có kết quả xét nghiệm âm tính với bệnh DTLCP từ cơ sở chăn nuôi lợn ở trong vùng dịch thuộc phạm vi trong và ngoài địa bàn cấp tỉnh theo hướng dẫn hiện hành của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Trường hợp lợn được vận chuyển từ tỉnh khác phải có giấy chứng nhận kiểm dịch động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh nơi xuất phát theo quy định tại Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Được vận chuyển bằng phương tiện chuyên dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 70 Luật Thú y và QCVN 01-100:2012/BNNPTNT (ban hành kèm theo Thông tư số 30/2012/TT-BNNPTNT ngày 03/7/2012 của Bộ Nông nghiệp và PTNT).

### 6.3. Quản lý tiêu thụ thịt lợn và sản phẩm từ lợn của các cơ sở giết mổ

Thịt lợn và sản phẩm từ lợn được buôn bán và tiêu thụ trên phạm vi toàn quốc trong trường hợp đáp ứng yêu cầu sau:

- Được giết mổ, sơ chế tại các cơ sở giết mổ được thẩm định, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định.

- Thịt lợn và sản phẩm từ lợn sau khi giết mổ phải vận chuyển bằng phương tiện vận chuyển lạnh chuyên dụng đáp ứng theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Luật Thú y và QCVN 01-100:2012/BNNPTNT (ban hành kèm theo Thông tư số 30/2012/TT-BNNPTNT ngày 03/7/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) khi đi tiêu thụ.

- Đảm bảo theo các quy định của pháp luật về thú y và an toàn thực phẩm.

### 6.4. Trong trường hợp có bệnh DTLCP

Lợn được vận chuyển để giết mổ phải đáp ứng quy định tại điểm 5.2, khoản 5, Mục II của Kế hoạch.

## 7. Vệ sinh, tiêu độc, khử trùng

### 7.1. Khi chưa có dịch xảy ra

- Đối với các trang trại chăn nuôi quy mô vừa, lớn: Hướng dẫn thực hiện tốt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt.

- Đối với các trang trại chăn nuôi quy mô nhỏ và chăn nuôi nông hộ: Hướng dẫn thường xuyên thực hiện tốt các biện pháp vệ sinh, phun thuốc sát trùng, tiêu độc nhằm tiêu diệt các loại mầm bệnh, trong đó có vi rút DTLCP.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán và giết mổ lợn bằng vôi bột (có độ pH  $\geq$  12) hoặc hóa chất khử trùng tiêu chuẩn dùng trong thú y; thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

- Thực hiện các đợt tiêu độc khử trùng môi trường do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tỉnh phát động. Ngoài ra căn cứ tình hình dịch bệnh trên địa bàn chủ động triển khai thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng để tiêu diệt tác nhân gây bệnh trong môi trường chăn nuôi.

### 7.2. Khi xảy ra dịch

- Tại ổ dịch (xã, phường có dịch) và vùng bị dịch uy hiếp (các xã, phường tiếp giáp với ổ dịch): Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2 tuần tiếp theo.

- Vùng đệm (các xã, phường tiếp giáp với vùng bị dịch uy hiếp): Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc với tần suất 01 lần/tuần liên tục cho đến khi kết thúc ổ dịch.

## 8. Xây dựng vùng, cơ sở, chuỗi cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức xây dựng vùng, cơ sở, chuỗi cơ sở sản xuất các sản phẩm chăn nuôi lợn an toàn dịch bệnh theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## 9. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi

- Triển khai công tác tuyên truyền, tập huấn về phòng, chống dịch bệnh, nguy cơ tái phát dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học và an toàn dịch bệnh đến từng đối tượng cụ thể (tổ chức, cá nhân vận chuyên, giết mổ, buôn bán lợn, người chăn nuôi, cán bộ làm công tác thú y)

- Tổ chức tốt công tác truyền thông về nguy cơ đối với sức khỏe cộng đồng, an toàn dịch bệnh, tác hại đối với nền kinh tế, ngành chăn nuôi,... do hoạt động buôn bán, vận chuyển lậu lợn, sản phẩm lợn gây ra.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở, tổ chức các buổi tọa đàm hoặc viết thông điệp ngắn; phân phối tờ gấp, biển quảng cáo tới người chăn nuôi và dán ở nơi công cộng (chợ, nơi hội họp ở cấp thôn, xã).

- Phối hợp tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn về giám sát, xử lý ổ dịch cho đội ngũ cán bộ làm công tác thú y trên địa bàn.

## III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

### 1. Ngân sách thành phố

Thực hiện chính sách hỗ trợ phòng, chống bệnh DTLCP theo các quy định hiện hành. Hàng năm, UBND thành phố bố trí kinh phí cho các hoạt động phòng, chống bệnh DTLCP, bao gồm:

- Mua sắm dụng cụ, trang bị bảo hộ, vật tư, hóa chất sát trùng; kinh phí mua vắc xin theo khuyến cáo sử dụng của Trung ương; xây dựng các chuỗi chăn nuôi lợn, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh; điều tra ổ dịch, lấy mẫu, xét nghiệm mẫu; các hoạt động chống dịch, tiêu hủy lợn, tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc; thông tin, tuyên truyền; đào tạo, tập huấn chuyên môn; các hoạt động kiểm tra, giám sát, hội



ngộ về phòng, chống DTLCP; thực hiện tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng do Trung ương, Tỉnh phát động.

- Hỗ trợ kinh phí xây dựng các mô hình áp dụng các biện pháp tái đàn lợn hiệu quả; hỗ trợ chăn nuôi lợn phát triển bền vững phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố và các quy định hiện hành.

## **2. Kinh phí do người dân tự bảo đảm**

- Tổ chức, cá nhân chăn nuôi lợn phải đảm bảo chi trả cho tiêm phòng vắc xin các bệnh nguy hiểm, kể phát cho đàn lợn; lấy mẫu, xét nghiệm mẫu khi thực hiện kiểm dịch vận chuyển hoặc khi có nhu cầu giết mổ tiêu thụ; phí, lệ phí kiểm dịch vận chuyển lợn, sản phẩm lợn ngoại tỉnh; vôi bột, hóa chất khử trùng.

- Tổ chức, cá nhân kinh doanh, vận chuyển lợn, sản phẩm của lợn bị bệnh, nghi bị bệnh chi trả kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm và tiêu hủy (nếu bị bệnh).

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. BCĐ phòng, chống dịch bệnh động vật thành phố**

- Ban Chỉ đạo phòng, chống bệnh động vật thành phố là đầu mối điều phối, chỉ đạo các hoạt động ứng phó khẩn cấp với bệnh DTLCP theo Kế hoạch này. Căn cứ tình hình thực tế và diễn biến của dịch bệnh, Ban Chỉ đạo tham mưu, đề xuất với UBND thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, phường triển khai các biện pháp bổ sung cho phù hợp.

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công, các thành viên phối hợp với các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, phường triển khai Kế hoạch phòng chống DTLCP tại địa bàn phụ trách; tăng cường công tác tuyên truyền phòng, chống bệnh, chuyển đổi phương thức chăn nuôi, phát triển chăn nuôi lợn theo hướng chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh...

### **2. Phòng Kinh tế thành phố**

- Hàng năm, tham mưu UBND thành phố xây dựng kế hoạch và dự trù kinh phí cho công tác phòng, chống bệnh DTLCP trên địa bàn thành phố; phối hợp với các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường hướng dẫn, tuyên truyền kịp thời, chính xác về bệnh DTLCP, tình hình dịch bệnh DTLCP và các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

- Căn cứ vào tình hình thực tế tại cơ sở, tham mưu UBND thành phố đề xuất Sở Nông nghiệp và PTNT điều chỉnh, bổ sung các biện pháp kỹ thuật phòng, chống dịch phù hợp, bảo đảm không để lây lan dịch bệnh. Phối hợp với UBND các xã, phường tổ chức vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường tại các khu vực có nguy cơ cao về bệnh DTLCP.

- Hướng dẫn UBND các xã, phường triển khai thực hiện khai báo tái đàn và kê khai hoạt động chăn nuôi theo Luật Chăn nuôi 2018 và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 23/11/2019 của Bộ Nông nghiệp & PTNT.

- Tổ chức hướng dẫn xây dựng và nhân rộng các mô hình cơ sở chăn nuôi, chuỗi sản xuất, vùng chăn nuôi lợn đảm bảo an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh

phù hợp với điều kiện và quy mô chăn nuôi. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư vào chăn nuôi lợn quy mô lớn, theo hình thức tập trung và xây dựng cơ sở giết mổ động vật tập trung đảm bảo vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm gắn với bảo vệ môi trường.

- Tham mưu thành lập Tổ công tác của UBND thành phố kiểm tra công tác phòng, chống bệnh DTLCP; các hoạt động sản xuất, kinh doanh con giống và kế hoạch chăn nuôi, tái đàn tại cơ sở. Tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra vào địa bàn; phối hợp xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về chăn nuôi, thú y.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các xã, phường triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất về UBND thành phố theo quy định.

### **3. Trung tâm dịch vụ nông nghiệp thành phố**

- Thường xuyên phối hợp với phòng Kinh tế và các xã, phường hướng dẫn, tuyên truyền tới các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh DTLCP; thực hiện đầy đủ các quy trình, điều kiện sản xuất chăn nuôi, quản lý con giống bảo đảm chất lượng và sạch bệnh. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn chuyên dân từ phương thức chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán kém hiệu quả sang chăn nuôi tập trung, chăn nuôi trang trại, chăn nuôi có kiểm soát, áp dụng tiến bộ kỹ thuật, an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh ATTP và bảo vệ môi trường.

- Phối hợp với các xã, phường kiểm tra, giám sát dịch bệnh tại cơ sở; điều tra ổ dịch xác định nguyên nhân nếu nghi đàn lợn bị bệnh DTLCP; lấy mẫu giám sát và chẩn đoán dịch bệnh đối với: Đàn lợn nuôi có biểu hiện nghi ngờ bệnh DTLCP; đàn lợn nghi có tiếp xúc với đàn lợn mắc bệnh DTLCP; lợn bị ốm, chết không rõ nguyên nhân; mẫu môi trường.

- Hướng dẫn UBND các xã, phường chỉ đạo, thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc hằng ngày tại khu vực chợ, cơ sở giết mổ lợn, các khu vực nguy cơ cao về bệnh DTLCP; hướng dẫn vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

- Quản lý hoạt động của các cơ sở giết mổ động vật tập trung (nếu có); bố trí nhân lực và thực hiện nghiêm công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y đảm bảo an toàn thực phẩm trước khi cho phép lưu hành trên thị trường. Phối hợp với các lực lượng chức năng và UBND các xã, phường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động tập kết, kinh doanh, buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra vào địa bàn (nhất là động vật làm giống); phối hợp xử lý nghiêm các trường hợp nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc xuất xứ để tạo vành đai an toàn dịch bệnh cho đàn vật nuôi.

- Định kỳ phối hợp với UBND các xã, phường thống kê đàn lợn hiện có; hàng năm xây dựng dự toán tiêm phòng và triển khai tiêm vắc xin phòng bệnh DTLCP theo khuyến cáo của Trung ương, của Tỉnh (nếu có).



- Báo cáo kết quả triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh DTLCP trên địa bàn về UBND thành phố (qua phòng Kinh tế).

**4. Phòng Tài chính - Kế hoạch:** Hàng năm tham mưu cân đối, bố trí kinh phí cho công tác tổ chức phòng, chống bệnh DTLCP trên địa bàn; hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

#### **5. Công an thành phố, Đội QLTT số 2**

Tăng cường kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời những trường hợp vận chuyển, buôn bán động vật, sản phẩm động vật nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc, không đảm bảo vệ sinh thú y.

**6. Phòng Tài nguyên & Môi trường:** Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn các biện pháp xử lý môi trường trong các ổ dịch (nếu có); phối hợp với UBND các xã, phường bố trí địa điểm tiêu hủy động vật chết, nhiễm bệnh phục vụ công tác phòng chống bệnh DTLCP có hiệu quả.

#### **7. Phòng Văn hóa - Thông tin, Đài truyền thanh thành phố**

Phối hợp với cơ quan chuyên môn; UBND các xã, phường tuyên truyền, thông tin kịp thời, chính xác bằng nhiều hình thức khác nhau về diễn biến tình hình bệnh DTLCP và các biện pháp phòng chống dịch đến người dân để chủ động thực hiện.

#### **8. UBND các xã, phường**

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống bệnh DTLCP và chịu trách nhiệm về công tác phòng, chống dịch bệnh DTLCP trên địa bàn quản lý.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị thông tin, tuyên truyền kịp thời, chính xác về diễn biến, nguy cơ dịch bệnh và biện pháp phòng, chống bệnh để người dân biết, hiểu và tự giác thực hiện, nhất là tuyên truyền, phổ biến các chính sách hỗ trợ của Nhà nước trong công tác phòng, chống bệnh DTLCP.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân thay đổi tập quán chăn nuôi thả rông sang chăn thả có kiểm soát, có chuồng trại, chủ động nguồn thức ăn chăn nuôi, tạo thuận lợi cho công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai công tác kê khai hoạt động chăn nuôi và tiếp nhận khai báo tái đàn, kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019 và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 23/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Rà soát, tăng cường quản lý hoạt động của cơ sở giết mổ nhỏ lẻ trên địa bàn, kiên quyết không cho giết mổ nếu cơ sở hoạt động không phép hoặc không bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm.

- Phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp thành phố giám sát, phát hiện, báo cáo và xử lý ổ dịch theo quy định; chủ động bố trí nhân lực, phương tiện chống dịch; phối hợp với phòng Tài nguyên & Môi trường lựa chọn địa điểm để tiêu hủy và tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch tại cơ sở.

### **9. Các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động chăn nuôi, vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi lợn**

- Tham gia thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh theo chỉ đạo, đề nghị của cơ quan chức năng và chính quyền cơ sở.

- Thực hiện các quy định hiện hành của pháp luật về chăn nuôi, thú y, phòng, chống dịch bệnh.

- Phối hợp tốt với cơ quan chức năng, thông báo kịp thời khi phát hiện tình trạng dấu dịch của cơ sở, của hộ khác, tình trạng vút xác lợn ốm, chết ra môi trường, hiện tượng bán chạy lợn bệnh, không tuân thủ các biện pháp chống dịch của người chăn nuôi.

### **10. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức Hội, Đoàn thể thành phố**

Tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên thực hiện tốt công tác phòng, chống bệnh DTLCP trong gia đình và cộng đồng.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn thành phố Lai Châu, giai đoạn 2020 - 2025; UBND thành phố yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

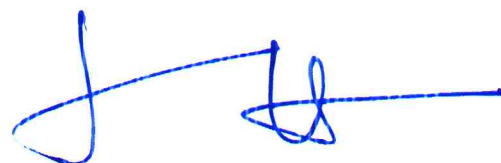
#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh Lai Châu;
- Sở Nông nghiệp & PTNT;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- TT. Thanh ủy, HDND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức hội, đoàn thể thành phố (p/h);
- TV BCD phòng, chống dịch bệnh động vật thành phố;
- Công an, Đội QLTT số 2.
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, KT.

(B/c)

(T/h)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Bùi Hữu Cam**